

Số: /KH-SYT

Quảng Bình, ngày tháng năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Xét tuyển viên chức Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy** *(Hoàn chỉnh sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ)*

#### **I. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

##### **1. Căn cứ pháp lý:**

Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010.

Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

Thông tư 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, Y sĩ.

Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y.

Thông tư 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

Thông tư số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược;

Thông tư 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Sở Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

Thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ thông tin và truyền thông về việc Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 3/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2374/SGDĐT-TCCB ngày 18/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Bình về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ.

Quyết định số 43/QĐ-SNV ngày 10/03/2020 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

Quyết định số 249/QĐ-SNV ngày 31/12/2019 của Sở Nội vụ về việc giao biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/NĐ-CP của Chính phủ năm 2020.

Quyết định số 330/QĐ-SYT ngày 15/5/2020 của Sở Y tế về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy, giai đoạn 2018 - 2021.

Công văn số 1804/SNV-CCVC ngày 29/11/2017 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Công văn số 927/SNV-CCVC ngày 13/7/2018 của Sở Nội vụ về việc tăng cường công tác tuyển dụng viên chức.

Kế hoạch số 1261/KH-SYT ngày 25/5/2020 của Sở Y tế về việc xét tuyển viên chức Bệnh viện đa khoa huyện Lê Thủy, đã được thẩm định tại Công văn số 676/SNV-CBCCVC ngày 01/6/2020 của Sở Nội vụ về việc thẩm định Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2020 của Bệnh viện đa khoa huyện Lê Thủy trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành về xét tuyển viên chức.

## **2. Căn cứ thực tiễn:**

Căn cứ tình hình biên chế; vị trí việc làm; cơ cấu chức danh, cơ cấu bộ phận và khả năng tài chính của Bệnh viện đa khoa huyện Lê Thủy.

Theo đề xuất của Bệnh viện đa khoa huyện Lê Thủy về việc đăng ký chỉ tiêu xét tuyển viên chức sự nghiệp hưởng lương từ nguồn tự bảo đảm năm 2020 tại Công văn số 292/CV-BV ngày 19/5/2020.

## **II. Nội dung kế hoạch**

### **1. Chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng:**

- **Chỉ tiêu tuyển dụng:** 10 chỉ tiêu (viên chức sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp).

Cụ thể: *Có phụ lục số 1 đính kèm*

- **Hình thức tuyển dụng:** Xét tuyển.

### **2. Vị trí việc làm cần xét tuyển: 10 vị trí**

- Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp các vị trí đăng ký dự tuyển: *(Có biểu phụ lục số 2 đính kèm).*

- Trình độ ngoại ngữ tương đương khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại kế hoạch này như sau:

+ Đối với trình độ A, B, C theo Quyết định 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Trình độ A1, A2, B1, B2, C1, C2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Việc xác định trình độ ngoại ngữ tương đương khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam thực hiện theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc phúc đáp Công văn số 4453/BNV-CCVC. Chứng chỉ A, B, C phải được cấp trước ngày 15/01/2020.

+ Đối với các trình độ ngoại ngữ khác (TOEFL, IELTS, TOEIC...) được pháp luật Việt Nam công nhận: Việc xác định trình độ ngoại ngữ tương đương

khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy đổi hoặc xác nhận tương đương của cơ sở đào tạo, cơ quan có thẩm quyền.

### **3. Nội dung xét tuyển**

#### **3.1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký xét tuyển**

- Người đăng ký xét tuyển viên chức phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí cần tuyển và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức và điều kiện của đơn vị đăng ký dự tuyển:

- + Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- + Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- + Có đơn đăng ký dự tuyển;
- + Có lý lịch rõ ràng;
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- + Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Những người sau đây không thuộc đối tượng đăng ký xét tuyển viên chức:
  - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
  - + Đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### **3.2. Phiếu đăng ký dự tuyển và Hồ sơ dự tuyển:**

##### **- Phiếu đăng ký dự tuyển:**

+ Thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ. *(Có mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo)*

+ Thời gian, thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển thực hiện theo mục 3.5

##### **- Hồ sơ dự tuyển:**

Hồ sơ dự tuyển viên chức nộp hoàn thiện tại Sở Y tế sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển. Thành phần hồ sơ như sau:

+ Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp văn bằng do

cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng;

+ Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện được cấp chứng nhận sức khỏe theo quy định hiện hành;

+ Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

\* Lưu ý: Các bản sao văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận ưu tiên và giấy tờ khác phải kèm theo bản chính để đối chiếu theo quy định.

- Số lượng hồ sơ dự tuyển: 01 bộ hồ sơ/ thí sinh dự tuyển

- Hồ sơ dự tuyển được đựng trong phong bì cỡ 22cmx32cm

### **3.3. Quy định đăng ký nguyện vọng dự tuyển.**

Một thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại một vị trí việc làm.

### **3.4. Lệ phí đăng ký xét tuyển:**

Theo quy định Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xét tuyển, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

### **3.5. Thời gian, thời hạn và địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:**

- Thời gian dự kiến: Quý II và Quý III năm 2020

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức tại Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của Sở Y tế hoặc gửi theo đường bưu chính. Vào lúc 17h00 của ngày cuối cùng trong thời hạn thu nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển lập biên bản tổng hợp số lượng Phiếu đăng ký dự tuyển qua nhận trực tiếp và đường bưu chính. (Đối với Phiếu đăng ký dự tuyển nộp qua đường bưu chính: Thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển là thời gian trên dấu tiếp nhận văn bản đến của Văn thư Sở Y tế).

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Sở Y tế tỉnh Quảng Bình (Địa chỉ: Số 2, đường Hồ Xuân Hương, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình).

### **3.6. Nội dung và hình thức xét tuyển viên chức**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

#### **3.6.1. Vòng 1**

Hội đồng xét tuyển kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2; thông báo phải nêu cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức phỏng vấn.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

### **3.6.2. Vòng 2**

a) Thực hiện kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển tại vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn 30 phút.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

### **3.7. Nội dung ôn tập để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển tại vòng 2 của kỳ xét tuyển.**

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, phải thông báo cụ thể nội dung ôn tập cho thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2.

Căn cứ tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Hội đồng xét tuyển quyết định nội dung ôn tập cụ thể của từng vị trí dự tuyển và thông báo bằng văn bản đến người dự tuyển theo quy định.

### **3.8. Xác định người trúng tuyển.**

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn quy định vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 29/2012/NĐ-CP đã được sửa đổi tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được xét tuyển của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn quy định tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 29/2012/NĐ-CP đã được sửa đổi tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP bằng nhau ở

chỉ tiêu cuối cùng cần xét tuyển thì người có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét tuyển viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 29/2012/NĐ-CP đã được sửa đổi tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### **3.9. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức:**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

### **3.10. Hội đồng xét tuyển**

- Hội đồng xét tuyển được thành lập theo quy định Khoản 2 Điều 6 Nghị định 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ về xét tuyển, sử dụng và quản lý viên chức và các văn bản quy định hiện hành.

- Hội đồng xét tuyển làm việc theo nguyên tắc, nhiệm vụ quy định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định 29/2012/NĐ-CP đã được sửa đổi tại khoản 2 Điều 2 Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hội đồng xét tuyển viên chức thành lập các Ban giúp việc gồm: Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban Kiểm tra sát hạch và các tổ giúp việc khác để triển khai các hoạt động của Hội đồng.

### **3.11. Các nội dung khác**

Thực hiện các nội dung khác của quy trình xét tuyển viên chức theo các văn bản quy định hiện hành.

### **III. Tổ chức thực hiện**

1. Sau 10 ngày kể từ ngày ban hành kế hoạch này, nếu Sở Nội vụ không có ý kiến thì Sở Y tế thực hiện đăng tải thông báo xét tuyển 01 lần trên Báo Quảng Bình; đăng tải trên Trang thông tin điện tử Quảng Bình và Trang thông tin điện tử Sở Y tế Quảng Bình; niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Y tế và triển khai quy trình xét tuyển viên chức theo quy định.

2. Thu nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong thời hạn 30 ngày.

3. Thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức, Ban Giám sát theo quy định. Hội đồng xét tuyển được sử dụng con dấu, tài khoản của Sở Y tế trong các hoạt động của Hội đồng. Ban Giám sát được sử dụng con dấu của Sở Y tế trong các hoạt động của Ban Giám sát.

4. Hội đồng xét tuyển viên chức triển khai thực hiện xét tuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt; Luật viên chức và các văn bản quy định hiện hành.

5. Hội đồng xét tuyển viên chức trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kết quả xét tuyển sau khi kết thúc công tác phỏng vấn tại vòng 2 theo thời gian quy định.

6. Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy căn cứ quyết định phê duyệt kết quả xét tuyển của Sở Y tế để thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ và ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức thuộc Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy. Sở Y tế yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ để thực hiện./.

#### ***Nơi nhận***

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Cường**

**PHỤ LỤC 1**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ VÀ CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**  
**TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỆ THỦY**

Biên chế được giao			Viên chức hiện có			Biên chế được giao chưa tuyển dụng			Chỉ tiêu xét tuyển viên chức			Ghi chú
Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó		
	Biên chế sự nghiệp	BCSN hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp		Viên chức sự nghiệp	Viên chức sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp		Biên chế sự nghiệp	BCSN hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp		Biên chế sự nghiệp	BCSN hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	
<b>322</b>	157	165	<b>292</b>	157	135	<b>30</b>	0	30	<b>10</b>	0	10	

**PHỤ LỤC 2**

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC  
(HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGUỒN THU SỰ NGHIỆP) TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỆ THỦY**

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp, mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu		
				Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ
X.1	Bác sĩ (hạng III), mã số V.08.01.03	01	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Đại học, ngành Bác sĩ đa khoa	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc B trở lên	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương trở lên
X.2	Bác sĩ (hạng III), mã số V.08.01.03	01	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp	Đại học, ngành Bác sĩ đa khoa	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc B trở lên	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương trở lên
X.3	Viên chức hành chính, mã số 01.003	01	Lưu trữ, khai thác hồ sơ bệnh án thuộc Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	Đại học trở lên, các ngành Điều dưỡng, Hộ sinh, Công nghệ thông tin, Kinh tế, Tài chính	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc B trở lên	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương trở lên
X.4	Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13	01	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Cao đẳng trở lên, ngành Điều dưỡng	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc A trở lên	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương trở lên
X.5	Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13	01	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Cao đẳng trở lên, ngành Điều dưỡng	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc A trở lên	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương trở lên

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp, mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu		
				Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ
X.6	Viên chức hành chính, mã số 01.003	01	Tổ chức nhân sự thuộc Phòng Hành chính quản trị - Tổ chức cán bộ.	Đại học trở lên, các ngành Luật, Kinh tế, Quản trị nhân lực	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc B trở lên	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương trở lên
X.7	Kỹ thuật y hạng IV, mã số V.08.07.19	01	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm	Cao đẳng trở lên, ngành Xét nghiệm y học	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc A trở lên	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương trở lên
X.8	Kỹ thuật y hạng IV, mã số V.08.07.19	01	Kỹ thuật y khoa Chẩn đoán hình ảnh	Cao đẳng trở lên, ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc A trở lên	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương trở lên
X.9	Kế toán viên, mã số 06.031	01	Kế toán thu viện phí tại Đơn nguyên điều trị nội trú Lệ Ninh	Đại học trở lên, các ngành Tài chính, Kế toán, Kiểm toán	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc B trở lên	Bậc 2 (A2) hoặc tương đương trở lên
X.10	Dược hạng IV, mã số V.08.08.23	01	Dược sĩ khoa Dược	Cao đẳng trở lên, ngành Dược	Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc A trở lên	Bậc 1 (A1) hoặc tương đương trở lên

(Gồm có 10 chỉ tiêu/10 vị trí việc làm)

**PHỤ LỤC 3**  
**CƠ CẤU VIÊN CHỨC TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỆ THỦY**

**I. CƠ CẤU CHỨC DANH TẠI CÁC KHOA, PHÒNG**

TT	Khoa	Số lượng viên chức hiện có													Số lượng viên chức sau khi tuyển dụng														
		Tổng	Trong đó												Tổng	Trong đó													
			Bác sĩ	Điều dưỡng	Hộ sinh	Kỹ thuật Y	Viên chức hành chính	Dược SDH, DH	Dược CD, TC	Y tế công cộng	Kỹ sư	Luật	Kế toán	Hộ lý		Khác	Bác sĩ	Điều dưỡng	Hộ sinh	Kỹ thuật Y	Viên chức hành chính	Dược SDH, DH	Dược CD, TC	Y tế công cộng	Kỹ sư	Luật	Kế toán	Hộ lý	Khác
<b>QUẢN LÝ - HÀNH CHÍNH</b>		<b>29</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>11</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>31</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>11</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
1	Ban giám đốc	4	4													4	4												
2	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	5	1	1						2	1					6	1	1		1				2	1				
3	Phòng Điều dưỡng	3		1	1							1				3		1	1							1			
4	Phòng Tài chính - Kế toán	12									2		10			12									2		10		
5	Phòng HCQT - TCCB	5				1					1	1	1		1	6				2					1	1	1		1
<b>LÂM SÀNG</b>		<b>219</b>	<b>62</b>	<b>113</b>	<b>19</b>	<b>6</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>15</b>	<b>0</b>	<b>224</b>	<b>64</b>	<b>115</b>	<b>19</b>	<b>6</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>15</b>	<b>0</b>
1	Khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và Chống độc	14	5	7		1									1	14	5	7		1								1	
2	Khoa Truyền Nhiễm	13	3	9										1	13	3	9											1	

		Số lượng viên chức hiện có													Số lượng viên chức sau khi tuyển dụng														
		Tổng	Trong đó												Tổng	Trong đó													
			Bác sĩ	Điều dưỡng	Hộ sinh	Kỹ thuật Y	Viên chức hành chính	Dược SDH, DH	Dược CP, TC	Y tế công cộng	Kỹ sư	Luật	Kế toán	Hộ lý		Khác	Bác sĩ	Điều dưỡng	Hộ sinh	Kỹ thuật Y	Viên chức hành chính	Dược SDH, DH	Dược CP, TC	Y tế công cộng	Kỹ sư	Luật	Kế toán	Hộ lý	Khác
3	Khoa Nội tổng hợp	24	6	16									2		26	7	17											2	
4	Khoa Nhi	23	6	15									2		23	6	15											2	
5	Khoa Ngoại tổng hợp	21	5	15									1		23	6	16											1	
6	Khoa Y học cổ truyền	24	11	10		2							1		24	11	10		2									1	
7	Khoa Phụ sản	22	5		15								2		22	5		15										2	
8	Khoa Khám bệnh	28	7	18	2								1		28	7	18	2										1	
9	Đơn nguyên Điều trị nội trú Lệ Ninh	25	6	10	2	3			2				1	1	26	6	10	2	3			2				2	1		
10	Khoa Liên chuyên khoa	21	8	12									1		21	8	12											1	
11	Khoa Dinh dưỡng	4		1						1			2		4		1											2	
<b>CẬN LÂM SÀNG VÀ DƯỢC</b>		<b>44</b>	<b>5</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>14</b>	<b>0</b>	<b>5</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>47</b>	<b>5</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>16</b>	<b>0</b>	<b>5</b>	<b>9</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	
1	Khoa Xét nghiệm	13				12							1		14				13									1	
2	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	14	4	6	2	2									15	4	6	2	3										
3	Khoa Dược	13						5	8						14						5	9							
4	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	4	1	2									1		4	1	2											1	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>292</b>	<b>72</b>	<b>123</b>	<b>22</b>	<b>20</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>10</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>12</b>	<b>17</b>	<b>1</b>	<b>302</b>	<b>74</b>	<b>125</b>	<b>22</b>	<b>22</b>	<b>3</b>	<b>5</b>	<b>11</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>13</b>	<b>17</b>	<b>1</b>

## II. CƠ CẤU CHUNG CỦA BỆNH VIỆN

	Cơ cấu	Tỷ lệ quy định tại Thông tư 08/2007/TTLT-BYT-BNV	Tỷ lệ hiện có	Tỷ lệ sau khi tuyển dụng	
<b>A</b>	<b>Cơ cấu bộ phận</b>				
1	Lâm sàng	60 -65%	213/292 (72,9%)	217/302 (71,8%)	
2	Cận lâm sàng và Dược	22 - 15%	49/292 (16,8%)	52/302 (17,2%)	
3	Quản lý, hành chính	18 - 20%	30/292 (10,3%)	33/302 (10,9%)	
<b>B</b>	<b>Cơ cấu chuyên môn</b>				
1	Bác sĩ/ chuyên môn y tế khác (điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y)	1/3 -1/3,5	1/2,3	1/2,3	
2	Dược sĩ Đại học/Bác sĩ	1/8 -1/15	1/14,4	1/14,8	
3	Dược sĩ Đại học/Dược sĩ cao đẳng, trung cấp	1/2 -1/2,5	1/2	1/2,2	

Đối với y sỹ đang học bác sỹ, số lượng đã tính vào tổng bác sỹ;

Đối với y sỹ còn lại, số lượng tính vào điều dưỡng để chuyển đổi sang chức danh Điều dưỡng hạng IV

Đối với dược sỹ trung cấp, cao đẳng có đang học dược sỹ đại học đã tính vào tổng số dược sỹ đại học

Số lượng chức danh kế toán và chức danh khác tại Đơn nguyên điều trị nội trú Lê Ninh tính vào bộ phận Quản lý, hành chính;

Số lượng chức danh Dược, kỹ thuật y tại Đơn nguyên điều trị nội trú Lê Ninh tính vào bộ phận Cận lâm sàng, dược.

**PHỤ LỤC 4**  
**PHÂN BỐ VIÊN CHỨC THEO ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

TT	Danh mục vị trí việc làm	Chức danh lãnh đạo, quản lý	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng người làm việc theo Đề án vị trí việc làm					Số lượng viên chức làm việc hiện có (tính đến ngày 15/5/2020)				
				Tổng số	Khác	Trong đó			Tổng số	Khác	Trong đó		
						IV	III	II			IV	III	II
<b>I</b>	<b>Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành.</b>			<b><u>59</u></b>	-	-	<b><u>47</u></b>	<b><u>12</u></b>	<b><u>49</u></b>	-	-	<b><u>46</u></b>	<b><u>3</u></b>
<b>1</b>	<b>Vị trí cấp trưởng đơn vị</b>			<b><u>1</u></b>	-	-	-	<b><u>1</u></b>	<b><u>1</u></b>	-	-	<b><u>1</u></b>	-
1.1	Giám đốc	Giám đốc	Bác sĩ trở lên hoặc tương đương	1				1	1			1	
<b>2</b>	<b>Vị trí cấp phó đơn vị</b>			<b><u>3</u></b>	-	-	-	<b><u>3</u></b>	<b><u>3</u></b>	-	-	-	<b><u>3</u></b>
2.1	Phó Giám đốc	Phó Giám đốc	Bác sĩ trở lên hoặc tương đương	3				3	3				3
<b>3</b>	<b>Vị trí cấp trưởng các khoa, phòng</b>			<b><u>19</u></b>	-	-	<b><u>12</u></b>	<b><u>7</u></b>	<b><u>17</u></b>	-	-	<b><u>17</u></b>	-
3.1	Trưởng khoa Khám bệnh	Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
3.2	Trưởng khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc	Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
3.3	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	

3.4	Trưởng khoa Nội tổng hợp	Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	
3.5	Trưởng khoa Nhi	Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	
3.6	Trưởng khoa Phụ sản	Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	
3.7	Trưởng khoa Y học cổ truyền	Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
3.8	Trưởng khoa Truyền nhiễm	Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	
3.9	Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	
3.10	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		0			0	
3.11	Trưởng khoa Xét nghiệm	Trưởng khoa	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
3.12	Trưởng khoa Dược	Trưởng khoa	Dược sĩ	1				1	1			1	
3.13	Trưởng khoa Dinh dưỡng	Trưởng khoa	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
3.14	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Trưởng khoa	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
3.15	Trưởng Đơn nguyên điều trị nội trú Lê Ninh	Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
3.16	Trưởng phòng Điều dưỡng	Trưởng phòng	Điều dưỡng hoặc tương đương	1			1		1			1	
3.17	Trưởng phòng Hành chính quản trị - Tổ chức cán bộ	Trưởng phòng	Chuyên viên hoặc tương đương	1			1		1			1	
3.18	Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp	Trưởng phòng	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		0			0	
3.19	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán	Trưởng phòng	Chuyên viên hoặc tương đương	1			1		1			1	

<b>4</b>	<b>Vị trí cấp phó các khoa, phòng</b>			<b><u>22</u></b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b><u>21</u></b>	<b><u>1</u></b>	<b><u>14</u></b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b><u>14</u></b>	<b>-</b>
4.1	Phó Trưởng khoa Khám bệnh	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
4.2	Phó Trưởng khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	2			2		1			1	
4.3	Phó Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		0			0	
4.4	Phó Trưởng khoa Nội tổng hợp	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
4.5	Phó Trưởng khoa Nhi	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
4.6	Phó Trưởng khoa Phụ sản	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1				1	1			1	
4.7	Phó Trưởng khoa Y học cổ truyền	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	2			2		0			0	
4.8	Phó Trưởng khoa Truyền nhiễm	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		0			0	
4.9	Phó Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
4.10	Phó Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	
4.11	Phó Trưởng khoa Xét nghiệm	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
4.12	Phó Trưởng khoa Dược	Phó Trưởng khoa	Dược sĩ	1			1		1			1	
4.13	Phó Trưởng khoa Dinh dưỡng	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		0			0	
4.14	Phó Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
4.15	Phó Trưởng Đơn nguyên điều trị nội trú Lê Ninh	Phó Trưởng khoa	Bác sĩ	1			1		1			1	

4.16	Phó Trưởng phòng Điều dưỡng	Phó trưởng phòng	Điều dưỡng hoặc tương đương	1			1		1			1	
4.17	Phó Trưởng phòng Hành chính quản trị - Tổ chức cán bộ	Phó trưởng phòng	Chuyên viên hoặc tương đương	1			1		0			0	
4.18	Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp	Phó trưởng phòng	Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
4.19	Phó Trưởng phòng Tài chính – Kế toán	Phó trưởng phòng	Chuyên viên hoặc tương đương	2			2		1			1	
<b>5</b>	<b>Vị trí việc làm của Điều dưỡng trưởng, Hộ sinh trưởng, Kỹ thuật Y trưởng khoa</b>			<b>14</b>			<b>14</b>		<b>14</b>			<b>14</b>	
5.1	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.2	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.3	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.4	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.5	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.6	Hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Hộ sinh trưởng khoa	Hộ sinh	1			1		1			1	
5.7	Kỹ thuật Y trưởng khoa Y học cổ truyền	Kỹ thuật Y trưởng khoa	Kỹ thuật Y	1			1		1			1	
5.8	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.9	Điều dưỡng trưởng khoa Liên chuyên khoa	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.10	Kỹ thuật Y trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y trưởng khoa	Kỹ thuật Y	1			1		1			1	
5.11	Kỹ thuật Y trưởng khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y trưởng khoa	Kỹ thuật Y	1			1		1			1	

5.12	Điều dưỡng trưởng khoa Dinh dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.13	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
5.14	Điều dưỡng trưởng Đơn nguyên điều trị nội trú Lệ Ninh	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng	1			1		1			1	
<b>II</b>	<b>Vị trí việc làm gắn với hoạt động nghề nghiệp</b>			<b><u>256</u></b>	-	<b><u>142</u></b>	<b><u>114</u></b>	-	<b><u>206</u></b>	-	<b><u>123</u></b>	<b><u>83</u></b>	-
<b>1</b>	<b>Khoa Khám bệnh</b>			<b><u>26</u></b>	-	<b><u>15</u></b>	<b><u>11</u></b>	-	<b><u>24</u></b>	-	<b><u>16</u></b>	<b><u>8</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	7			7		5			5	
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	17		14	3		17		15	2	
	Hộ sinh		Hộ sinh	2		1	1		2		1	1	
<b>2</b>	<b>Khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc</b>			<b><u>14</u></b>	-	<b><u>7</u></b>	<b><u>7</u></b>	-	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>5</u></b>	<b><u>5</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	4			4		3			3	
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	9		6	3		6		4	2	
	Kỹ thuật Y		Kỹ thuật Y	1		1			1		1		
<b>3</b>	<b>Khoa Ngoại tổng hợp</b>			<b><u>23</u></b>	-	<b><u>13</u></b>	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>18</u></b>	-	<b><u>11</u></b>	<b><u>7</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	6			6		4			4	
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	17		13	4		14		11	3	
<b>4</b>	<b>Khoa Nội tổng hợp</b>			<b><u>24</u></b>	-	<b><u>14</u></b>	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>19</u></b>	-	<b><u>12</u></b>	<b><u>7</u></b>	-

	Bác sĩ		Bác sĩ	6			6		4		4		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	18		14	4		15		12	3	
<b>5</b>	<b>Khoa Nhi</b>			<b><u>22</u></b>	-	<b><u>12</u></b>	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>18</u></b>	-	<b><u>10</u></b>	<b><u>8</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	6			6		4		4		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	16		12	4		14		10	4	
<b>6</b>	<b>Khoa Phụ sản</b>			<b><u>19</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>17</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	<b><u>8</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	4			4		3		3		
	Hộ sinh		Hộ sinh	15		9	6		14		9	5	
<b>7</b>	<b>Khoa Y học cổ truyền</b>			<b><u>25</u></b>	-	<b><u>10</u></b>	<b><u>15</u></b>	-	<b><u>21</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	<b><u>12</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	10			10		10		10		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	12		9	3		10		8	2	
	Kỹ thuật Y		Kỹ thuật Y	3		1	2		1		1		
<b>8</b>	<b>Khoa Truyền nhiễm</b>			<b><u>14</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	<b><u>5</u></b>	-	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>7</u></b>	<b><u>3</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	3			3		2		2		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	11		9	2		8		7	1	
<b>9</b>	<b>Khoa Chẩn đoán hình ảnh</b>			<b><u>16</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	<b><u>7</u></b>	-	<b><u>12</u></b>	-	<b><u>8</u></b>	<b><u>4</u></b>	-

	Bác sĩ		Bác sĩ	4			4		3		3		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	7		6	1		6		6		
	Kỹ thuật Y		Kỹ thuật Y	3		1	2		1		1		
	Hộ sinh		Hộ sinh	2		2			2		2		
<b>10</b>	<b>Đơn nguyên điều trị nội trú Lệ Ninh</b>			<b><u>24</u></b>	-	<b><u>15</u></b>	<b><u>9</u></b>	-	<b><u>20</u></b>	-	<b><u>15</u></b>	<b><u>5</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	6			6		4		4		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	11		9	2		9		9		
	Kỹ thuật Y		Kỹ thuật Y	3		3			3		3		
	Dược		Dược	2		2			2		2		
	Hộ sinh		Hộ sinh	2		1	1		2		1	1	
<b>11</b>	<b>Khoa Liên chuyên khoa</b>			<b><u>20</u></b>	-	<b><u>10</u></b>	<b><u>10</u></b>	-	<b><u>17</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	<b><u>8</u></b>	-
	Bác sĩ		Bác sĩ	7			7		6		6		
	Điều dưỡng		Điều dưỡng	13		10	3		11		9	2	
<b>12</b>	<b>Khoa Dược</b>			<b><u>15</u></b>	-	<b><u>11</u></b>	<b><u>4</u></b>	-	<b><u>11</u></b>	-	<b><u>8</u></b>	<b><u>3</u></b>	-
	Dược		Dược sĩ	15		11	4		11		8	3	
<b>13</b>	<b>Khoa Xét nghiệm</b>			<b><u>12</u></b>	-	<b><u>6</u></b>	<b><u>6</u></b>	-	<b><u>9</u></b>	-	<b><u>4</u></b>	<b><u>5</u></b>	-

	Kỹ thuật Y		Kỹ thuật Y	12		6	6		9		4	5	
<b>14</b>	<b>Khoa Dinh dưỡng</b>			<b><u>2</u></b>	-	<b><u>2</u></b>	<b><u>0</u></b>	-	<b><u>0</u></b>	-	<b><u>0</u></b>	<b><u>0</u></b>	-
	Dinh dưỡng		Dinh dưỡng	2		2			0				
<b>III</b>	<b>Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ</b>			<b><u>80</u></b>	<b><u>42</u></b>	<b><u>6</u></b>	<b><u>32</u></b>	-	<b><u>37</u></b>	<b><u>17</u></b>	<b><u>4</u></b>	<b><u>16</u></b>	-
<b>1</b>	<b>Phòng Hành chính quản trị - Tổ chức cán bộ</b>			<b><u>17</u></b>	<b><u>10</u></b>	<b><u>1</u></b>	<b><u>6</u></b>	-	<b><u>4</u></b>	<b><u>0</u></b>	<b><u>2</u></b>	<b><u>2</u></b>	-
	Tổ chức nhân sự		Chuyên viên hoặc tương đương	3			3		1			1	
	Hành chính tổng hợp, quản trị		Chuyên viên hoặc tương đương	1			1		0				
	Văn thư		Cán sự hoặc tương đương	1			1		1		1		
	Thủ kho		Kế toán viên trung cấp hoặc tương đương	1		1			1		1		
	Vật tư thiết bị y tế		Kỹ sư hoặc tương đương	1			1		1			1	
	Sửa chữa điện nước		Nhân viên	2	2				0				
	Lái xe		Nhân viên	3	3				0				
	Bảo vệ		Nhân viên	3	3				0				
	Tạp vụ		Nhân viên	1	1				0				
	Nhân viên nhà đại thể		Nhân viên	1	1				0				
<b>2</b>	<b>Phòng Kế hoạch - Tổng hợp</b>			<b><u>7</u></b>	-	<b><u>1</u></b>	<b><u>6</u></b>	-	<b><u>4</u></b>	-	<b><u>2</u></b>	<b><u>2</u></b>	-

	Kế hoạch tổng hợp		Điều dưỡng hoặc tương đương	2			2		1		1		
	Nghiên cứu khoa học và đào tạo		Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
	Quản lý chất lượng bệnh viện		Dược sĩ hoặc tương đương	1			1		0				
	Chỉ đạo tuyến		Bác sĩ hoặc tương đương	1			1		1			1	
	Lưu trữ, khai thác hồ sơ bệnh án		Điều dưỡng hoặc tương đương	2		1	1		1		1		
<b>3</b>	<b>Phòng Điều dưỡng</b>			<b><u>8</u></b>	-	<b><u>2</u></b>	<b><u>6</u></b>	-	<b><u>1</u></b>	-	-	<b><u>1</u></b>	-
	Công tác Điều dưỡng		Điều dưỡng hoặc tương đương	4			4		1			1	
	Công tác xã hội		Nhân viên công tác xã hội hoặc tương đương	4		2	2		0				
<b>4</b>	<b>Phòng Tài chính - Kế toán</b>			<b><u>12</u></b>	-	-	<b><u>12</u></b>	-	<b><u>10</u></b>	-	-	<b><u>10</u></b>	-
	Công nghệ thông tin		Quản trị viên hệ thống	2			2		2			2	
	Tài chính kế toán		Kế toán viên	1			1		1			1	
	Kế toán thu phí		Kế toán viên	6			6		5			5	
	Kế toán vật tư, thanh toán, tài sản, tổng hợp, kế toán lương		Kế toán viên	2			2		1			1	
	Thủ quỹ		Kế toán viên hoặc tương đương	1			1		1			1	
<b>5</b>	<b>Đơn nguyên điều trị nội trú Lệ Ninh</b>			<b><u>4</u></b>	<b><u>2</u></b>	-	<b><u>2</u></b>	-	<b><u>1</u></b>	<b><u>0</u></b>	-	<b><u>1</u></b>	-
	Kế toán thu phí		Kế toán viên	2			2		1			1	

	Sửa chữa điện nước		Nhân viên	1	1				0				
	Bảo vệ		Nhân viên	1	1				0				
<b>6</b>	<b>Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn</b>			<b><u>15</u></b>	<b><u>13</u></b>	<b><u>2</u></b>	-	-	<b><u>1</u></b>	<b><u>1</u></b>	-	-	-
	Kiểm soát nhiễm khuẩn		Điều dưỡng, y sĩ hoặc tương đương	1		1			0				
	Khử khuẩn, tiệt khuẩn, quản lý đồ vải, vệ sinh môi trường		Nhân viên	2	2				0				
	Quản lý, xử lý chất thải		Điều dưỡng, y sĩ hoặc tương đương	1		1			0				
			Nhân viên	1	1				1	1			
	Y công		Nhân viên	10	10				0				
<b>7</b>	<b>Hệ lý các khoa Lâm sàng và Cận lâm sàng</b>			<b><u>17</u></b>	<b><u>17</u></b>	-	-	-	<b><u>16</u></b>	<b><u>16</u></b>	-	-	-
	Hệ lý khoa Khám bệnh		Nhân viên	1	1				1	1			
	Hệ lý khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc		Nhân viên	1	1				1	1			
	Hệ lý khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	1	1				1	1			
	Hệ lý khoa Nội tổng hợp		Nhân viên	2	2				1	1			
	Hệ lý khoa Nhi		Nhân viên	2	2				2	2			
	Hệ lý khoa Phụ sản		Nhân viên	2	2				2	2			
	Hệ lý khoa Y học cổ truyền		Nhân viên	1	1				1	1			

	Hộ lý khoa truyền nhiễm		Nhân viên	1	1				1	1			
	Hộ lý khoa Liên chuyên Khoa		Nhân viên	1	1				1	1			
	Hộ lý khoa Dinh dưỡng		Nhân viên	2	2				2	2			
	Hộ lý khoa Xét nghiệm		Nhân viên	1	1				1	1			
	Hộ lý đơn nguyên điều trị nội trú Lệ Ninh		Nhân viên	2	2				2	2			
	<b>TỔNG</b>			<b><u>395</u></b>	<b><u>42</u></b>	<b><u>148</u></b>	<b><u>193</u></b>	<b><u>12</u></b>	<b><u>292</u></b>	<b><u>17</u></b>	<b><u>127</u></b>	<b><u>145</u></b>	<b><u>3</u></b>

**PHỤ LỤC 5. KHẢ NĂNG TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỆ THỦY**

T T	Đơn vị	Báo cáo khả năng tài chính (Đ/v tính: Triệu đồng)														
		Ngân sách cấp					Thu sự nghiệp					Phần được trích lại từ nguồn thu để chi cho hoạt động (*)				
		2018	2019	2020	KH 2022	KH 2022	2018	2019	2020	KH 2022	KH 2022	2018	2019	2020	KH 2022	KH 2022
1	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	5.762	4.007	4.692	4.692	4.692	53.538	70.485	64.986	70.184	75.798	19.074	25.968	25.785	26.500	26.000

(\*) chi trả tất cả các khoản cho người lao động, viên chức sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

(Dán ảnh 4x6)  
(3)

**Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>:** .....

**Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>:** .....

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên:..... Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Ngày, tháng, năm sinh:.....
Dân tộc:..... Tôn giáo:.....
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân..... Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
Số điện thoại di động để báo tin:.....
Email:.....
Quê quán:.....
Hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg
Thành phần bản thân hiện nay:.....
Trình độ văn hóa:.....
Trình độ chuyên môn: .....
Loại hình đào tạo:.....

## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

## IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

## V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

## NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.